

Bản án số: 364/2017/HSST.

Ngày: 29/12/2017.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bảo Hồng

2. Bà Nguyễn Thị Kính

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuyền, Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 372/2017/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Phạm Đông T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 1130/21 P, Phường Q, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 10/12; Con ông Dương D (Sinh năm: 1945) và bà Phạm Thị M (Sinh năm: 1955); Sống chung như vợ chồng với Ngô Hải Y (Sinh năm: 1991); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2017 cho đến nay (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Đông T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 07/9/2017, tại trước số 1130/18 P Phường Q, Quận A, tổ tuần tra Công an Phường 5 nghi vấn Phạm Đông T có liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra, thì phát hiện và thu giữ trong túi quần của T có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (T khai nhận là ma túy dùng để bán) và 01 điện thoại di động. Sau đó, Công an đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 5, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo bản Kết luận giám định số 1514/KLGD-H ngày 13/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. HCM giám định vật chứng thu giữ: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong có chữ ký ghi tên Phạm Đông T và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0800 (không phải không tám không không gam) loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Đông T khai nhận: Do nghiện ma túy nên từ tháng 7/2017, T mua ma túy về bán lại để thu lợi. Khoảng 21 giờ ngày 06/9/2017, Trần Võ Khương A điện thoại cho T hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp giá 150.000đồng. T điện thoại cho đối tượng tên T1 (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp giá 120.000đồng. T1 đồng ý và hẹn T đến Đồn V xã B, huyện C. T mượn gần máy (chưa rõ biển số) của 01 thanh niên (không rõ lai lịch) rồi điều khiển xe đến Đồn V gặp T1 nhận ma túy và trả cho T1 120.000đồng. Sau đó, T đem ma túy về nhà lấy một ít để sử dụng, số còn lại cất giữ trong người để bán cho A thì bị kiểm tra, bắt quả tang. Qua điều tra xác định, trước khi bị bắt, vào tháng 8/2017 (không xác định được ngày) T đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh L 02 lần và vào đầu tháng 9/2017 (không xác định được ngày) bán ma túy cho Lê Văn T 01 lần.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói niêm phong chứa ma túy số 1514/2017, bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Đông T, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký Giám định viên Trần Đình H.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, model: GT-E 1200Y, số imel: 352506063931893.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Viettel, số Imei : 359429069796595.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 05/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Đông T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Đông T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) và đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù. Phạt bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo,

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng; tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, xác định khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07/9/2017, tại trước số 1130/18 P Phường Q, Quận A, kiểm tra phát hiện và thu giữ

trong túi quần của Phạm Đông T 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (T khai nhận là ma túy dùng để bán). Theo kết quả giám định thì ma túy thu giữ của bị cáo là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0800 (không phải không tám không không gam) loại Methamphetamine.

Trước đó, vào tháng 8/2017 (không xác định được ngày) T đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh L được hai lần và vào đầu tháng 9/2017 (không xác định được ngày) bán ma túy cho Lê Văn T một lần.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo Phạm Đông T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do bị cáo bán ma túy từ hai lần trở lên nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này là cố ý. Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự chung, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước đối với các chất ma túy, gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo sớm trở thành công dân tốt, làm ăn lương thiện khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) gói niêm phong chứa ma túy số 1514/2017, bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Đông T, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký Giám định viên Trần Đình H, xét là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, model: GT-E 1200Y, số imel: 352506063931893 và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Viettel, số Imei: 359429069796595, xét bị cáo sử dụng mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Do bị cáo mua bán ma túy nhằm thu lợi bất chính nên căn cứ khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), phạt bị cáo số tiền nhất định.

Đối với Trần Võ Khương A hiện nay không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Lê Văn T và Nguyễn Thanh L có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra giao Công an Phường 5, Quận 8 xử lý theo pháp luật.

Đối với đối tượng tên T1 đã bán ma túy cho T, do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đông T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2, 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Phạm Đông T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2017.

Phạt bị cáo Phạm Đông T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung vào quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) gói niêm phong chứa ma túy số 1514/2017, bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Đông T, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký Giám định viên Trần Đình H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, model: GT-E 1200Y, số imel: 352506063931893.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Viettel, số Imei : 359429069796595.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 05/PNK ngày 20/11/2017 của Công an Quận 8).

- Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Đông T nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA ND TP.HCM;
- VKS ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKS ND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Công an Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh